

●22. ÔN TẬP : BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Củng cố các đơn vị đo khối lượng và bảng đơn vị đo khối lượng.
- Rèn kĩ năng chuyển đổi các đơn vị đo khối lượng và giải các bài toán có liên quan.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 : Giúp HS nhắc lại quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng (chủ yếu là các đơn vị liền nhau hoặc các đơn vị thường được sử dụng trong đời sống).

(Có thể cho HS làm tương tự bài 1 trong ●21).

Bài 2 :

- a), b) Chuyển đổi từ các đơn vị lớn ra các đơn vị bé hơn và ngược lại.
- c), d) Chuyển đổi từ các số đo có hai tên đơn vị đo sang các số đo có một tên đơn vị đo và ngược lại. Chẳng hạn :

$$c) 2\text{kg } 326\text{g} = 2326\text{g}$$

$$6\text{kg } 3\text{g} = 6003\text{g}$$

$$d) 4008\text{g} = 4\text{kg } 8\text{g}$$

$$9050\text{kg} = 9 \text{ tấn } 50\text{kg}$$

Bài 3 :

– HS chuyển đổi từng cặp về cùng đơn vị đo rồi so sánh các kết quả để lựa chọn các dấu thích hợp.

– Tùy từng bài tập cụ thể, HS phải linh hoạt chọn cách đổi từ số đo có hai tên đơn vị đo sang số đo có một tên đơn vị đo hoặc ngược lại.

Bài 4 : Hướng dẫn HS :

- Tính số ki-lô-gam đường cửa hàng bán được trong ngày thứ hai.
- Tính tổng số đường đã bán được trong ngày thứ nhất và ngày thứ hai.

63

– Đổi 1 tấn = 1000kg.

– Tính số ki-lô-gam đường bán được trong ngày thứ ba.

Chú ý : Nếu không đủ thời gian trên lớp thì cho HS làm bài 4 lúc tự học.